



BỘ TƯ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

BẢN TIN SỐ VỀ PHÁP LUẬT

THÁNG 06/2025

News



Law

MỤC LỤC

1. Văn bản được ban hành trong Tháng 6/2025.....	3
2. Văn bản có hiệu lực trong Tháng 6/2025.....	7
3. Bản án xét xử phúc thẩm của Toà án nhân dân cấp cao (từ 20/5/2025- 20/06/2025)	14

1. Văn bản pháp luật ban hành trong Tháng 6

1.1. Luật Hành chính

1.1.1. Hàng loạt văn bản về phân cấp, phân quyền được ban hành

LuatVietnam

đã cập nhật đầy đủ 29 Nghị định về phân quyền, phân cấp. Tất cả những Nghị định này đều có hiệu lực từ 01/7/2025. Cụ thể: [Nghị định 122/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế [Nghị định 124/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

[Nghị định 125/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính.

[Nghị định 126/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia.

[Nghị định 127/2025/NĐ-CP](#) về phân cấp cấp thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công

[Nghị định 121/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp.

[Nghị định 120/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp.

[Nghị định 140/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

[Nghị định 128/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong quản lý Nhà nước lĩnh vực nội vụ.

[Nghị định 129/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ.

[Nghị định 145/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.

[Nghị định 151/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

[Nghị định 138/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch.

[Nghị định 141/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

[Nghị định 141/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

[Nghị định 144/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

[Nghị định 146/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

[Nghị định 137/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

[Nghị định 134/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại

[Nghị định 132/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

[Nghị định 130/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thống kê

[Nghị định 142/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[Nghị định 147/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Y tế.

[Nghị định 131/2025/NĐ-CP](#) quy định thẩm quyền chính quyền địa phương trong quản lý Nhà nước.

[Nghị định 143/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo

[Nghị định 136/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

[Nghị định 139/2025/NĐ-CP](#) về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương.

[Nghị định 133/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

[Nghị định 148/2025/NĐ-CP](#) về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

[Nghị định 152/2025/NĐ-CP](#) về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.



1.1.2. Mở rộng, bổ sung các trường hợp tinh giản biên chế

Ngày 15/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định [154/2025/NĐ-CP](#) quy định về tinh giản biên chế, có hiệu lực từ ngày 16/6/2025. Nghị định này thay thế Nghị định số 29/2023/NĐ-CP và áp dụng đến hết ngày 31/12/2030.

- Mở rộng đối tượng áp dụng: Bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã, người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn được áp dụng chế độ như công chức.

- Bổ sung các trường hợp tinh giản cụ thể:

+ Dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đơn vị, không thể bố trí công việc khác hoặc cá nhân tự nguyện.

+ Lãnh đạo thôi chức vụ hoặc được bố trí chức vụ có mức lương thấp hơn.

+ Không đạt chuẩn chuyên môn hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

+ Có thời gian nghỉ ốm đau dài ngày theo xác nhận của cơ quan BHXH.

- Về chính sách hỗ trợ: Tùy trường hợp cụ thể, đối tượng được tinh giản sẽ được áp dụng một trong các chính sách nghỉ hưu trước tuổi, chuyển sang tổ chức không hưởng lương NSNN, thôi việc...

1.1.3. Từ 16/6/2025, UBND cấp tỉnh chỉ được tổ chức tối đa 14 Sở

Ngày 12/6/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 150/2025/NĐ-CP](#) quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tại Điều 8 Nghị định 150/2025/NĐ-CP, Chính phủ quy định 12 Sở phải được tổ chức thống nhất trên cả nước, gồm:

- Sở Nội vụ
- Sở Tư pháp
- Sở Tài chính
- Sở Công Thương
- Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Sở Xây dựng
- Sở Khoa học và Công nghệ
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Sở Y tế
- Thanh tra tỉnh
- Văn phòng UBND

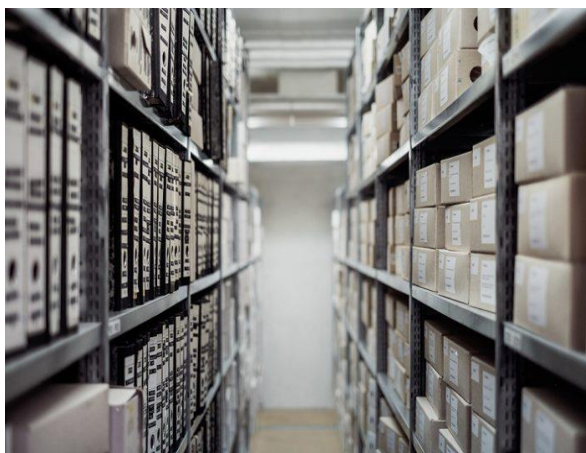
1.1.4. Quy định về lưu trữ tài liệu và cơ sở dữ liệu lưu trữ từ 21/7/2025

Ngày 03/6/2025, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 113/2025/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ, có hiệu lực từ ngày 21/7/2025.

Theo đó, Cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam phải

tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số. Dữ liệu được cập nhật định kỳ từ các bộ, ngành, địa phương thông qua Nền tảng Lưu trữ số quốc gia. Các thông tin cơ bản của tài liệu lưu trữ phải được đồng bộ để đảm bảo khả năng chia sẻ và khai thác.

Đồng thời, kho lưu trữ phải đảm bảo an toàn, toàn vẹn và thuận lợi cho việc sử dụng tài liệu. Quy mô kho được xác định dựa trên số lượng tài liệu cần bảo quản, với các yêu cầu cụ thể về thiết kế, vị trí và trang thiết bị bảo vệ...



1.1.5. Từ 20/7/2025, chỉ được thuê, cho thuê số thuê bao kèm bán lại dịch vụ viễn thông

Nghị định 115/2025/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 03/6/2025 quy định chi tiết Luật Viễn thông, trong đó có nội dung đáng chú ý về thuê và cho thuê số thuê bao viễn thông.

Theo Điều 30 [Nghị định 115/2025/NĐ-CP](#) (hiệu lực từ 20/7/2025) doanh nghiệp viễn thông được phép:

Cho thuê số thuê bao viễn thông đã được phân bổ cho doanh nghiệp viễn thông khác có cùng loại hình giấy phép để kinh doanh. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ được thực hiện khi gắn với việc bán lại dịch vụ viễn thông. Việc thuê số để kinh doanh riêng lẻ là không được phép.

- Thời gian thuê và cho thuê số thuê bao không được vượt quá thời hạn còn hiệu lực của giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông của bên cho thuê hoặc bên thuê.

- Doanh nghiệp tham gia phải tuân thủ đúng quy hoạch và quy định quản lý kho số, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Doanh nghiệp cho thuê số phải có khả năng kỹ thuật và số lượng thuê bao đủ lớn để bảo đảm chất lượng cung cấp cho doanh nghiệp thuê.

1.2. Luật Tài chính

1.2.1. Tỷ lệ % doanh thu sàn TMĐT khấu trừ thuế thay hộ, cá nhân

Ngày 09/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định [117/2025/NĐ-CP](#) quy định về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử

và nền tảng số của hộ, cá nhân. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

Khoản 2 Điều 5 Nghị định 117 quy định, số thuế giá trị gia tăng, số thuế thu nhập cá nhân phải thực hiện khấu trừ được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu của mỗi giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

- Tỷ lệ % tính thuế giá trị gia tăng thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng như sau: Hàng hóa: 1%; Dịch vụ: 5%; Vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 3%.

- Tỷ lệ % tính thuế thu nhập cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:

+ Đối với cá nhân cư trú: Hàng hóa: 0,5%; Dịch vụ: 2%; Vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 1,5%.

- Đối với cá nhân không cư trú: Hàng hóa: 1%; Dịch vụ: 5 %; Vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 2%.

Trường hợp các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thay không xác định được giao dịch phát sinh doanh thu từ nền tảng thương mại điện tử là hàng hóa hay dịch vụ hoặc loại dịch vụ thì việc xác định số thuế phải khấu trừ thực hiện theo mức tỷ lệ % cao nhất.

Doanh thu của mỗi giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ là số tiền bán hàng hóa, dịch vụ của hộ, cá nhân được hưởng mà tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thu hộ.



2. Văn bản pháp luật có hiệu lực Tháng 6/2025

2.1. Luật Hành chính

2.2.1. UBND tỉnh có quyền quyết định số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã

Một trong những nội dung mới đáng chú ý của [Luật số 72/2025/QH15](#) là việc trao quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong quyết định số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã.

Theo khoản 8 Điều 16 Luật số 72/2025/QH15 quy định một trong số những nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh là:

“Quyết định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của từng đơn vị hành chính cấp xã nhưng phải bảo đảm tổng số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

cấp xã của địa phương không vượt quá tổng số lượng tính theo khung quy định của Chính phủ”

So với khoản điểm đ khoản 1 Điều 19 Luật số 65/2025/QH13, một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

“đ) Quyết định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân từng đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm tổng số Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn không vượt quá tổng số tính theo khung số lượng do Chính phủ quy định.”

Như vậy, từ 01/7/2025, thẩm quyền quyết định số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã sẽ thuộc về UBND cấp tỉnh thay vì HĐND cấp huyện như trước.

2.2.2. Từ 15/6/2025, bổ sung hình thức kỷ luật bãi nhiệm đối với người thi hành xử lý VPHC

Nội dung này được quy định tại [Nghị định 93/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi Nghị định 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (VPHC).

Theo đó, khoản 20 Điều 1 Nghị định 93/2025/NĐ-CP đã bổ sung Điều 29a vào sau Điều 29 thêm hình thức kỷ luật bãi nhiệm trong thi hành pháp luật xử lý

vi phạm hành chính áp dụng đối với cán bộ thuộc một trong các trường hợp:

- Đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức và tái phạm;
- Vi phạm lần đầu gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, thuộc các trường hợp: Không kịp thời sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc ban hành quyết định mới khi phát hiện có sai sót, vi phạm trong xử phạt VPHC; Thực hiện không đầy đủ, chính xác kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính...



2.2.3. Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 2013 có hiệu lực từ 19/6/2025

Chủ tịch Quốc hội thông qua [Nghị quyết số 194/2025/QH15](#) sửa đổi Hiến pháp năm 2013 trong ngày làm việc đầu tiên (05/5/2025) của Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV, với tỷ lệ tán thành 100%, có hiệu lực từ 19/6/2025. Cụ thể:

Nghị quyết số 194/2025/QH15 quyết định xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 để thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó tập trung vào các quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và việc phân định đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương.

Theo đó, Quốc hội thành lập Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 để chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện nhiệm vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 2013 và trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9.

2.2. Luật Tài chính

2.1.1. Hàng loạt điểm mới về hóa đơn, chứng từ có hiệu lực từ 01/6/2025

Chính phủ đã ban hành [Nghị định 70/2025/NĐ-CP](#) (có hiệu lực từ 01/6/2025) sửa đổi, bổ sung [Nghị định 123/2020/NĐ-CP](#). Trong đó, đáng chú ý là các nội dung mới sau đây:

- Bổ sung đối tượng áp dụng là nhà cung cấp nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử
- Bổ sung nhiều giải thích thuật ngữ về hóa đơn, chứng từ

- Được tích hợp biên lai thu thuế, phí vào hóa đơn điện tử cho người mua
- Cấm làm giả hóa đơn, không chuyển dữ liệu về cơ quan thuế theo quy định
- Bổ sung các quy định mới về sử dụng hóa đơn...

Và nhiều nội dung mới đáng chú ý khác...

2.1.2. Thay thế các mẫu hợp đồng liên quan đến chứng khoán phái sinh từ 01/6/2025

Đây là nội dung được Bộ Tài chính nêu tại Thông tư [14/2025/TT-BTC](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán và Thông tư 58/2021/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 158/2020/NĐ-CP về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh.

Theo đó, Thông tư 14/2025/TT-BTC thay thế Mẫu số 01 và Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 58/2021/TT-BTC bằng hai mẫu mới:

- Mẫu số 01: Hợp đồng ủy thác bù trừ, thanh toán giữa thành viên không bù trừ và thành viên bù trừ chung.
- Mẫu số 02: Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh giữa công ty chứng khoán và khách hàng.

Đồng thời, tại điểm h khoản 3 Điều 6 của Thông tư 119/2020/TT-BTC, trước đây yêu cầu “Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương” của bên chuyển quyền sở hữu nếu là tổ chức.

Nay được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 14/2025/TT-BTC như sau: Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ tương đương của các bên chuyển quyền sở hữu là tổ chức.



2.1.3. Điều chỉnh hình thức gửi báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước từ 20/6/2025

Đây là nội dung tại Thông tư [20/2025/TT-BTC](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 51/2021/TT-BTC hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Cụ thể, Thông tư mới yêu cầu các báo cáo phải được thực hiện bằng phương thức điện tử trên hệ thống quản lý hoạt động nhà đầu tư nước ngoài của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và lưu trữ tối thiểu 5 năm.

Trong trường hợp bất khả kháng, báo cáo có thể được gửi dưới dạng văn bản giấy kèm theo tệp dữ liệu điện tử, và phải thông báo lý do cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Sau khi khắc phục được tình trạng bất khả kháng, báo cáo phải được hoàn tất trên hệ thống điện tử. Trong khi đó, quy định cũ các báo cáo thể hiện dưới hình thức văn bản giấy kèm theo tệp dữ liệu điện tử.

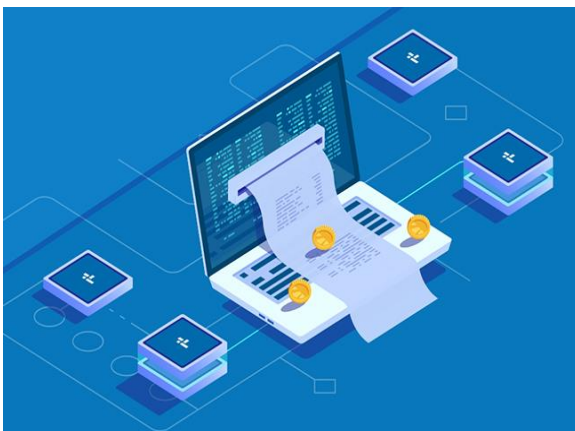
2.1.4. Nhà đầu tư nước ngoài chỉ được mở một tài khoản đầu tư gián tiếp tại một ngân hàng từ 16/9/2025

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư [03/2025/TT-NHNN](#) về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam có hiệu lực từ ngày 16/6/2025.

Theo đó, Thông tư áp dụng cho các nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài và cá nhân có quốc tịch nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, các ngân hàng và chi

nhánh ngân hàng nước ngoài được phép kinh doanh ngoại hối, cùng các tổ chức và cá nhân khác liên quan đến hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam. Nhà đầu tư nước ngoài chỉ được mở một tài khoản đầu tư gián tiếp tại một ngân hàng được phép, trừ một số trường hợp đặc biệt như công ty chứng khoán nước ngoài hoặc quỹ đầu tư nước ngoài có thể mở thêm tài khoản tương ứng với mã số giao dịch chứng khoán được cấp. Hồ sơ mở tài khoản phải được công chứng, chứng thực và có thể yêu cầu dịch ra tiếng Việt khi cần thiết.

Tài khoản đầu tư gián tiếp được sử dụng để thực hiện các giao dịch thu chi liên quan đến hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam, bao gồm thu từ bán ngoại tệ, chuyển nhượng vốn, nhận cổ tức, và chi cho các hoạt động đầu tư, mua ngoại tệ, chuyển khoản và thanh toán các chi phí liên quan.



2.1.5. Từ 01/6/2025, người bán hàng có thể ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 32/2025/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật Quản lý thuế, Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định 70/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

Điều 4 [Thông tư 32/2025/TT-BTC](#) quy định nguyên tắc ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử được quy định như sau:

(1) Chủ thể được ủy nhiệm

Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được phép ủy nhiệm cho bên thứ ba nếu bên nhận ủy nhiệm:

- Đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử;
- Không thuộc diện bị ngừng sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 16 Nghị định 123 (sửa đổi tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP).

(2) Hình thức ủy nhiệm

Việc ủy nhiệm phải được lập thành văn bản – có thể là hợp đồng hoặc thỏa thuận bằng văn bản giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm.

Cơ quan thuế phải được thông báo khi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có ủy nhiệm, để đảm bảo giám sát và quản lý.

Hóa đơn điện tử do bên nhận ủy nhiệm lập (có thể là có mã hoặc không có mã của cơ quan thuế) phải thể hiện đầy đủ:

- Tên, địa chỉ, mã số thuế của bên ủy nhiệm;
- Tên, địa chỉ, mã số thuế của bên nhận ủy nhiệm.

*** Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm có trách nhiệm:**

- Niêm yết công khai thông tin ủy nhiệm trên website của đơn vị hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Khi chấm dứt ủy nhiệm, phải hủy bỏ niêm yết/thông báo tương ứng.

2.3. Luật Lao động

2.3.1. Chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp từ 15/6/2025

Ngày 25/4/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định [92/2025/NĐ-CP](#) về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp.

Về chế độ, chính sách đối với chuyên gia cao cấp là cán bộ, công chức, viên chức như sau:

- Giữ chức vụ lãnh đạo hệ số phụ cấp $\leq 0,9$ hoặc không giữ chức vụ lãnh đạo hưởng lương Bạc 1, hệ số lương 8,80 và có chính sách công vụ tương đương trợ lý lãnh đạo cấp cao.
- Giữ chức vụ lãnh đạo hệ số phụ cấp 1,0
- 1,25 hưởng lương Bạc 2, hệ số

lương 9,40, có chính sách công vụ tương đương Thứ trưởng.

- Giữ chức vụ lãnh đạo hệ số phụ cấp $\geq 1,30$ hưởng lương bậc 3, hệ số lương 10,0 và có chính sách công vụ tương đương Bộ trưởng.

Ngoài ra, các chuyên gia cao cấp còn được:

- Bảo lưu hệ số lương nếu tổng hệ số lương cũ cao hơn hệ số mới.
- Có thể hưởng thêm tiền thưởng, điều kiện làm việc... tùy theo hiệu quả công tác và khả năng tài chính của cơ quan.
- Xếp bậc lương mới sau khi thôi làm chuyên gia cao cấp, dựa trên bậc lương cũ và thời gian công tác.

2.3.2. Hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước

Bộ Nội vụ đã ban hành [Thông tư 003/2025/TT-BNV](#) hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, có hiệu lực từ ngày 15/6/2025.

Thông tư này áp dụng cho các doanh nghiệp nhà nước, hướng dẫn chi tiết về quản lý lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

- Doanh nghiệp phải xây dựng và ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương theo quy định. Hằng năm, doanh nghiệp cần rà soát và điều chỉnh các mức lương để đảm bảo tuân thủ quy định.

- Tiền thưởng và phúc lợi cho người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định, dựa trên mức tiền lương từ quỹ tiền lương thực hiện.

3. Bản án xét xử phúc thẩm của Toà án nhân dân cấp cao (từ 20/5/2025-20/6/2025)

(Nguồn: congbobanan.toaan.gov.vn)

3.1. Luật Hành chính

Bản án: số 707/2025/HC-PT ngày 06/06/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Ông Trương Hoàng L kiện Chủ tịch, Ủy ban nhân dân tỉnh B và Ủy ban nhân dân thành phố BR, tỉnh B về “Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Thông tin về vụ án: Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Trương Hoàng L; chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 483/QĐ-VKS-HC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B; sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 51/2022/HC-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bản án: số 731/2025/HC-PT ngày 11/06/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Nguyễn Minh T khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Minh T. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh T yêu cầu hủy các quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật đối với hộ ông Nguyễn Minh T; quyết định cưỡng chế thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật đối với hộ ông Nguyễn Minh T.

Bản án: số 638/2025/HC-PT ngày 23/05/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Lê Thị Kim H khởi kiện quyết định thu hồi đất

Thông tin về vụ án: Giữ nguyên bản án sơ thẩm: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim H về yêu cầu: Hủy Quyết định số: 93/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố P - T về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Lê Thị Kim H khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện hạng mục xây dựng kênh mới Đông Nam thuộc dự án môi trường bền vững các thành phố D - Tiểu dự án thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Hủy Quyết định số: 958/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

P - T về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Kim H (lần đầu); Huỷ Quyết định số: 1344/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh N về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Kim H (lần hai); Yêu cầu nâng giá bồi thường diện tích 326,8m² do Ủy ban nhân dân thành phố P - T đã thu hồi; Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố P - T giao cho bà H một lô đất ở.

Bản án: số 317 ngày 19/06/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai

Thông tin về vụ án: Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 147/2025/TLPT-HC ngày 31 tháng 03 năm 2025 về “Khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 159/2024/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Bản án: số 284 ngày 30/05/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: khiếu kiện quyết định hành chính trong việc áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc khác

Thông tin về vụ án: Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 82/2025/TLPT-HC ngày 17 tháng 02 năm 2025 về “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 63/2024/HC-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

3.2. Luật Dân sự:

Bản án: số 264 ngày 10/06/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Tranh chấp thừa kế tài sản, huỷ Văn bản thoả thuận cử người đại diện đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, huỷ quyết định cá biệt

Thông tin về vụ/việc: Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 305/2024/TLPT-DS ngày 02/12/2024 về “Tranh chấp thừa kế tài sản, huỷ Văn bản thoả thuận cử người đại diện

đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hủy quyết định cá biệt ”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Bản án: số 228 ngày 29/05/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định cá biệt
Thông tin về vụ/việc: Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2025/TLPT-DS ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định cá biệt”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 52/2024/DS-ST ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Bản án: số 212 ngày 22/05/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Tranh chấp quyền sử dụng đất
Thông tin về vụ/việc: Ngày 22 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2025/TLPT-DS ngày 19 tháng 02 năm 2025 về “Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu chia thừa kế”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 59/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà bị kháng cáo.

Bản án: số 176/2025/DS-PT ngày 07/05/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất
Thông tin về vụ/việc: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hữu Y là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Hồ Thị S; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

3.2. Luật Hình sự:

Bản án: số 338 ngày 17/06/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Mua bán trái phép chất ma túy - phạm tội mua bán trái phép chất ma túy (điều 251 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2025/TLPT-HS ngày 29/5/2025 đối với bị cáo Lê Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2025/HS-ST ngày 19-4-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bản án: số 319 ngày 04/06/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản - phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 174 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 598/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Foo Kok H và các bị cáo khác về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” “Rửa tiền”; Do có kháng cáo của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Bản án: số 424/2025/HS-PT ngày 10/06/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Đoàn Văn C, Trần Văn P và đồng phạm phạm tội Mua bán người dưới 16 tuổi - phạm tội mua bán người dưới 16 tuổi (điều 151 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.